

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
triển khai Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025
của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng;
- Các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, HTQT, NĐT (80).

Nguyễn Văn Hùng

KẾ HOẠCH
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
triển khai Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025
của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai giai đoạn 2025-2030 (sau đây viết tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 59-NQ/TW);

b) Xác định các nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây viết tắt là Bộ) xây dựng kế hoạch hàng năm, tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 59-NQ/TW, hiện thực hóa mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của hội nhập quốc tế nhằm phát huy tiềm năng, thế và lực mới của đất nước, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia; nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước; góp phần phấn đấu đưa nước ta đến giữa thế kỷ XXI trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ đảm bảo thiết thực, phù hợp với quy định pháp luật và các điều kiện thực tiễn;

b) Chủ động tổ chức các hoạt động giao lưu hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông và các lĩnh vực quản lý của Bộ; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin khi thực hiện; xác định rõ nhiệm vụ tương ứng với các đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp để đạt kết quả theo yêu cầu;

c) Đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số, công tác thông tin, tuyên truyền khi tổ chức các hoạt động.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng đến các Đảng bộ, Chi bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc Bộ về nội dung Nghị quyết số 59-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế; đa dạng hóa, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng; làm rõ yêu cầu đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam phù hợp với luật pháp quốc tế. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, nhất các cán bộ trẻ về nhận thức, trách nhiệm, khả năng chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tiến trình hội nhập quốc tế.

3. Nâng cao hiệu quả của các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm chủ động nhận diện, nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo kịp thời, chính xác tình hình quốc tế, những vấn đề nổi lên trong quan hệ với các đối tác, việc điều chỉnh chủ trương, chính sách của các đối tác; kịp thời tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có kế hoạch, biện pháp, phản ứng chính sách phù hợp, kịp thời nhằm phòng ngừa, hạn chế các tác động tiêu cực, tận dụng tối đa yếu tố thuận lợi và tranh thủ nguồn lực từ quá trình hội nhập quốc tế.

4. Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, xuất bản và các lĩnh vực quản lý của Bộ phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của đất nước.

5. Tích cực tham gia, đóng góp xây dựng các quy định, chính sách, luật lệ trong các lĩnh vực/vấn đề mới nổi lên, liên quan sát sườn đến lợi ích và quan tâm tại các cơ chế hợp tác đa phương trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; chủ động khởi xướng và triển khai các sáng kiến, ý tưởng hợp tác mới và chia sẻ kinh nghiệm trong những lĩnh vực quản lý của Bộ.

6. Rà soát, tiếp tục triển khai và ký mới các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông.

7. Rà soát hiệu quả triển khai các thỏa thuận, hiệp định, cơ chế hợp tác đã được thiết lập trong lĩnh vực du lịch; đề xuất ký kết, tham gia các thỏa thuận, hiệp định hợp tác mới, chú trọng các thị trường có tiềm năng, có nguồn khách lớn, có mức chỉ tiêu cao và lưu trú dài ngày. Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và địa phương phát triển các dịch vụ và sản phẩm du lịch chất lượng cao; thu hút hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư và đào tạo nhân lực chất lượng cao về du lịch. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về du lịch ở tiểu vùng và khu vực ASEAN, và chủ động đề xuất các sáng kiến hợp tác mới nhằm phát huy các thế mạnh du lịch của Việt Nam.

8. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập, hợp tác quốc tế về văn hóa trong khuôn khổ Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, trong đó chú trọng thành lập mới, phát huy vai trò các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài.

9. Vận động các đối tác, tổ chức quốc tế chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao tri thức, kỹ năng và hỗ trợ tài chính cho phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Xây dựng và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân Việt Nam phát triển các sản phẩm, thương hiệu văn hóa có chất lượng và năng lực cạnh tranh toàn cầu. Hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách nhằm giám sát, quản lý và ngăn chặn sự xâm nhập của sản phẩm văn hóa không lành mạnh; kiểm soát, ứng phó kịp thời, hiệu quả các sản phẩm thông tin lệch lạc, sai trái, bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh thông tin, an ninh con người và an ninh văn hóa.

10. Đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch tầm khu vực và quốc tế, gắn với các hoạt động đối ngoại đa phương cấp cao mà Việt Nam sẽ đăng cai từ nay đến năm 2030. Xây dựng Chiến lược quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Xây dựng kế hoạch/lộ trình tham gia các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch, phấn đấu tạo dấu ấn, thành tích cao tại các hoạt động này.

11. Tích cực huy động nguồn lực và tri thức quốc tế để xây dựng, hoàn thiện và triển khai các thể chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào các lĩnh vực và hoạt động văn hóa, phát triển văn hóa số và các ngành công nghiệp văn hóa số; triển khai hiệu quả Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng và triển khai cơ chế bảo vệ bản quyền số cho các sản phẩm văn hóa; hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng di sản văn hóa số và hệ sinh thái văn hóa số.

12. Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch thúc đẩy việc ứng dụng các nền tảng số trong triển khai công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao số. Tham gia và chủ

động đóng góp tại các khuôn khổ hợp tác quốc tế về thông tin truyền thông. Xây dựng và triển khai các cơ chế nhằm đẩy mạnh kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

III. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch này được dự toán từ nguồn ngân sách hàng năm Bộ cấp cho các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác từ trong và ngoài nước (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ căn cứ các nội dung Chương trình hành động của Chính phủ, nhiệm vụ chủ yếu, danh mục nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

a) Xây dựng, thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ: Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch cụ thể đối với các nhiệm vụ được giao; tổng hợp vào kế hoạch hàng năm của đơn vị và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt;

b) Tiếp tục thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ: Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung (nếu có) để thống nhất, đồng bộ, lồng ghép với các nhiệm vụ thường xuyên và bảo đảm nguồn lực thực hiện;

c) Phối hợp thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong Bộ để tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ ý kiến tham gia với các bộ, ngành, địa phương chủ trì khi có yêu cầu; chủ động theo dõi, nghiên cứu báo cáo Lãnh đạo Bộ những nội dung liên quan đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Thực hiện báo cáo, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện: Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này gửi Cục Hợp tác quốc tế (trước ngày 30 tháng 11 hàng năm) hoặc khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và gửi Bộ Ngoại giao.

2. Cục Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả Kế hoạch.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính thẩm định dự toán kinh phí và phối hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề liên quan đến tài chính để triển khai Kế hoạch.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ, hoạt động, Thủ trưởng các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (thông qua Cục Hợp tác quốc tế) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ CẦN XÂY DỰNG, THỰC HIỆN
TRONG TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
SỐ 59-NQ/TW NGÀY 24 THÁNG 01 NĂM 2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ
TRONG TÌNH HÌNH MỚI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
1.	Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực quản lý của Bộ phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của Việt Nam	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo	Thường xuyên
2.	Hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách nhằm giám sát, quản lý và ngăn chặn sự xâm nhập của sản phẩm văn hóa không lành mạnh	Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ	Các đơn vị liên quan	Biện pháp, báo cáo	Thường xuyên
3.	Tích cực tham gia, đóng góp xây dựng các quy định, chính sách, luật lệ trong các lĩnh vực/vấn đề mới nổi lên, liên quan sát sườn đến lợi ích và quan tâm của nước ta, tại các cơ chế hợp tác đa phương về văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và các lĩnh vực khác	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo	Thường xuyên
4.	Tiếp tục rà soát, đàm phán, ký kết và triển khai các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực phụ trách của Bộ	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn kiện hợp tác quốc tế; Báo cáo	Thường xuyên
5.	Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về hội nhập, hợp tác quốc tế về văn hóa trong	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	khuôn khổ Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 – 2035, trong đó chú trọng phát huy vai trò các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài, xây dựng đề án thành lập mới các trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài				
6.	Xây dựng Chiến lược quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Xây dựng kế hoạch/lộ trình tham gia các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch, phấn đấu tạo dấu ấn, thành tích cao tại các hoạt động này	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Thể dục thể thao Việt Nam, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan	Chiến lược/Kế hoạch	2025
7.	Đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn về văn hóa, thể thao và du lịch tầm khu vực và quốc tế, gắn với các hoạt động đối ngoại đa phương cấp cao mà Việt Nam sẽ đăng cai từ nay đến năm 2030	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Thể dục thể thao Việt Nam; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
8.	Tham gia Triển lãm Thế giới EXPO	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo định kỳ của Triển lãm Thế giới
9.	Tổ chức các Ngày/Tuần Văn hóa Việt Nam tại nước ngoài; Ngày/Tuần Văn hóa các nước tại Việt Nam	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Sự kiện	Thường xuyên
10.	Tham gia và chủ động đóng góp tại các khuôn khổ hợp tác quốc tế về thông tin truyền thông	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, Cục Báo chí, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử và các đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
11.	Triển khai hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam, đặc biệt là các di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh; thúc đẩy thực hiện các cam kết quốc tế về di sản văn hóa (lồng ghép quảng bá di sản văn hóa của Việt nam trong các chương trình đối ngoại văn hóa; triển khai triển lãm, trưng bày di sản văn hóa, trưng bày ảo, ấn phẩm song ngữ tại các Trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp với các tổ chức quốc tế tổ chức liên hoan di sản văn hóa phi vật thể trong nước và nước ngoài)	Cục Di sản văn hóa	Cục Hợp tác quốc tế, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
12.	Triển khai hiệu quả Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030: xây dựng, tạo lập dữ liệu số về di sản văn hóa, nghiên cứu xây dựng hệ sinh thái di sản văn hóa số phù hợp; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục Hợp tác quốc tế, Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Báo cáo	2025-2030
13.	Tích cực huy động nguồn lực và tri thức quốc tế để xây dựng, hoàn thiện và triển khai các thể chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào các lĩnh vực và hoạt động văn hóa, phát triển văn hóa số và các ngành công nghiệp văn hóa số	Cục Bản quyền tác giả	Cục Hợp tác quốc tế, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Báo cáo/Nghiên cứu/ Đề án/ Sự kiện	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
14.	Xây dựng và triển khai cơ chế bảo vệ bản quyền số cho các sản phẩm văn hóa Việt Nam	Cục Bản quyền tác giả	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Báo cáo/ Nghiên cứu/ Đề án/ Cơ sở dữ liệu/ Hệ thống phần mềm/ Biện pháp/ Định hướng/ Kế hoạch/ Cơ chế/ Sự kiện	Thường xuyên
15.	Vận động các đối tác, tổ chức quốc tế chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao tri thức, kỹ năng và hỗ trợ tài chính cho nước ta phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Báo cáo/Đề án/Sự kiện	Thường xuyên
16.	Xây dựng và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân Việt Nam phát triển các sản phẩm, thương hiệu văn hóa có chất lượng và năng lực cạnh tranh toàn cầu	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Báo cáo, nghiên cứu/Cơ chế, chính sách/Sự kiện	Thường xuyên
17.	Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, thúc đẩy phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân Việt Nam có khả năng thích ứng cao với môi trường hội nhập và trên cơ sở học hỏi, tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hóa doanh nghiệp tốt đẹp của quốc tế	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục Bản quyền tác giả và các đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên
18.	Đăng cai tổ chức các liên hoan văn hóa, nghệ thuật quốc tế tại Việt Nam; tham gia các liên hoan nghệ thuật quốc tế tại các nước	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Các đơn vị nghệ thuật thuộc Bộ và các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
19.	Xây dựng quy chuẩn và kỹ thuật thực hiện số hóa hệ thống công trình tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tại nước ngoài giai đoạn 2025-2030	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Các đơn vị liên quan	Biện pháp, hoạt động	Theo kế hoạch đề ra

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
20.	Đăng cai tổ chức các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm quốc tế tại Việt Nam; tham gia các liên hoan về mỹ thuật, nhiếp ảnh quốc tế tại các nước	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
21.	Đăng cai tổ chức các sự kiện: liên hoan phim, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim quốc tế tại Việt Nam; tham gia các sự kiện: liên hoan phim, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim ở nước ngoài. Triển khai gia nhập các tổ chức, diễn đàn quốc tế lĩnh vực điện ảnh có các thành viên là các cơ quan quản lý nhà nước về điện ảnh. Xây dựng kế hoạch/lộ trình tham gia các sự kiện quốc tế lớn về điện ảnh, phấn đấu tạo dấu ấn, thành tích cao tại các hoạt động này. Xây dựng gian hàng điện ảnh Việt Nam tại các Chợ phim để xúc tiến quảng bá điện ảnh, xuất nhập khẩu phim, liên kết đào tạo với các trường điện ảnh	Cục Điện ảnh	Các Hãng phim và các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
22.	Đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn về thể thao tại Việt Nam; tham gia các sự kiện thể thao quốc tế tại các nước	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	Các Liên đoàn thể thao và các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
23.	Đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế lớn về du lịch tại Việt Nam; tham gia các sự kiện du lịch quốc tế tại các nước	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Sự kiện	Theo kế hoạch đề ra
24.	Rà soát hiệu quả triển khai các thỏa thuận, hiệp định, cơ chế hợp tác đã được thiết lập trong lĩnh vực du lịch, và đề xuất	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Báo cáo/Cơ chế, chính sách	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	ký kết, tham gia các thỏa thuận, hiệp định hợp tác mới, chú trọng các thị trường có tiềm năng, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và địa phương phát triển các dịch vụ và sản phẩm du lịch chất lượng cao; thu hút hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư và đào tạo nhân lực chất lượng cao về du lịch. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về du lịch ở tiểu vùng và khu vực ASEAN, và chủ động đề xuất các sáng kiến hợp tác mới nhằm phát huy các thế mạnh du lịch của Việt Nam				
25.	Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Cục Báo chí, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Đề án/Kế hoạch	2025
26.	Kiểm soát, ứng phó kịp thời, hiệu quả các sản phẩm thông tin lệch lạc, sai trái, bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh thông tin, an ninh con người và an ninh văn hóa.	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Cục Báo chí, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Biện pháp	Thường xuyên
27.	Duy trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tại giao ban báo chí tăng	Cục Báo chí	Các đơn vị liên quan	Chỉ đạo, định hướng	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
	cường thông tin, tuyên truyền về việc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về tầm quan trọng của hội nhập quốc tế; tăng cường các tuyến tin, bài nhằm lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới				
28.	Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho nguồn nhân lực thực hiện công tác hợp tác, hội nhập quốc tế trong tình hình mới	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Hợp tác quốc tế và các đơn vị thuộc Bộ	Đề án/Kế hoạch/Chương trình	Thường xuyên
29.	Tiếp tục triển khai Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030	Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Các cơ sở đào tạo	Báo cáo	Thường xuyên